THÀNH NGỮ TRONG TIẾNG ANH

ThS. Phạm Gia Đoàn

Trong tiếng Anh, tiếng Pháp, tiếng Việt, và trong nhiều thứ tiếng khác, tồn tại những đơn vị như là những chỉnh thể về cấu trúc- ngữ nghĩa, dùng để biểu đạt các sự vật, hiện tượng, các tình huống, .v.v. Các chỉnh thể này có nét đặc trưng độc đáo, mang màu sắc tâm lý và tư duy dân tộc.

Thế nào là thành ngữ- trong sự phân biệt với tục ngữ? Tục ngữ (proverbs)- một thể loại folklore, là những câu nói dân gian hoàn chỉnh, ngắn gọn, sâu sắc. Mỗi tục ngữ là một câu khái quát có ngữ điệu riêng, đồng thời là một phán đoán có chức năng thông báo, nội dung của một câu có thể diễn giải thành một "tác phẩm", thí dụ:

Death pays all debts- chết hết nợ
Gold will not buy everything- Giàu sang không đem lại hạnh phúc.

Khác với tục ngữ, thành ngữ (idioms) là những đơn vị ngôn ngữ. Mỗi thành ngữ là một cụm từ cố định không có ngữ điệu và là một khái niệm có chức năng định danh tương đương với một cụm từ.

with one foot in the grave- gần đất xa trời
to skin a flint- rán sành ra mỡ
have money to burn- giàu nứt đố đổ vách

Những thành ngữ đóng một vai trò rất quan trọng vì chúng rất thông dụng. Người ta có thể tìm thấy các thành ngữ được sử dụng rất nhiều trên báo chí, trong phim ảnh, trong các tác phẩm văn học, và đặc biệt trong lĩnh vực ngôn ngữ quảng cáo. Thêm vào đó, tiếng Anh do người bản ngữ sử dụng thường mang tính thành ngữ. Do đó, người ta không thể nói, viết, hoặc nghe tốt nếu như thiếu hiểu biết về các thành ngữ này: đặc biệt là tiếng Anh của người Mỹ sử dụng, vốn được xem là mang tính thành ngữ cao. Một lý do là khi ta phát triển một ý niệm mới, chúng ta cần một cách diễn giải mới cho nó. Nhưng thay vì phải tạo ra một từ mới hoàn toàn, người ta thường sử dụng những từ ngữ sẵn có rồi đặt chúng lại với nhau theo một nghĩa mới. Điều này không chỉ xảy ra trong tiếng Anh mà còn ở tất cả các ngôn ngữ mà loài người biết đến. Chẳng hạn, *Oh well the die is cast!* mang nghĩa " *I made an irreversible decision and must live with it*- tôi đã quyết định và không thể thay đổi nó được, và tôi phải sống với nó." Hình ảnh một con xúc xắc được ném ra trong một ván bài- bạn không thể tung xúc xắc lần nữa vì phạm luật, và dù bạn được một, hai, ba hay sáu điểm… bạn phải chấp nhận và cũng có nghĩa là phải chấp nhận thắng thua.

Ví dụ, khi bạn đọc, hoặc nghe được như sau: *Tom is a real cool cat. He never blows his stack and hardly ever flies off the handle*. Nếu chúng ta chỉ biết cool "not very warm- mát", cat "the familiar dosmetic animal- một con vật nuôi trong nhà", blow "exhale air with force- thổi", stack" a pile of something-một chồng, một đống", fly "propel oneself in the air by means of wings", và handle" the part of an object designed to hold by hand- cán"… với những nghĩa như trên bạn sẽ hoàn toàn không hiểu gì cả. Và đây là bản dịch của nó:*Tom is really a calm person. He never loses control of himself and hardly ever becomes angry* – Tom là một người trầm tĩnh. Anh ta không bao giờ mất bình tĩnh và không bao giờ nổi giận. Như thế, một từ thường được sử dụng theo lối ẩn dụ nhiều hơn là được sử dụng theo nghĩa đen. Ví dụ, với từ *plough* (cày): người nông dân *plough* ruộng của mình, hay *These boys are going out to the fields to plough*; nhưng người ta có thể *plough through* một cuốn tiểu thuyết dài hoặc một báo cáo; cũng có thể *plough on with* công việc của mình, hoặc cũng có thể *plough money into* một doanh nghiệp; lợi nhuận có thể *plough back into* một công ty; hoặc một chiếc xe tải có thể *plough into* một hàng xe đang đậu. Như vậy nghĩa mang tính thành ngữ của từ thường được sử dụng nhiều hơn nghĩa đen của nó, mặc dù nghĩa đen tạo ra hình ảnh trong trí của người sử dụng và hình ảnh này làm cho những nghĩa khác trở nên dễ hiểu hơn.

Các thành ngữ trong tiếng Anh xuất hiện dưới những từ loại quen thuộc. Một vài thành ngữ là những ngữ động từ, ví dụ *work out, turn in, get away with, get up*… Một số lượng lớn tương tự là các danh từ hoặc ngữ danh từ ví dụ cat, bull in china shop… Nhiều thành ngữ đóng vai trò tính từ , ví dụ *pepper and salt*- tóc muối tiêu- trong *his hair is pepper and salt*. Nhiều tính từ khác có thể là những trạng từ, ví dụ *like a breeze*- dễ dàng, không khó khăn- *He takes care of the hot dog stand like a breeze*, hoặc *hammer and tongs- violently- She runs after him hammer and tongs* và v.v. .

Bên cạnh đó, thành ngữ cũng mang đậm tính dân tộc: màu sắc và tư duy. Cùng một khái niệm, hai ngôn ngữ khác nhau sẽ sử dụng những thành ngữ khác nhau để biểu diễn khái niệm đó. Thành ngữ bread and butter dùng để chỉ những nhu cầu bình thường của cuộc sống- thức ăn, quần áo mặc, và nơi cư trú- ví dụ, *Ed earned his bread and butter as a bookkeeper*. Nếu trong tiếng Việt (thì chắc chắn sẽ là Anh ta kiếm cơm bằng nghề thủ thư. Có lẽ khái niệm bơ và bánh mì là biểu hiện đặc trưng cho những nhu cầu bình thường trong cuộc sống, tương đương với nó là khái niệm cơm trong tiếng Việt. Hay ăn như hổ sẽ trở thành *eat like a horse* trong tiếng Anh. Tuy

---

nhiên, đôi khi cách biểu hiện có giá trị tương đồng, nhưng về giá trị nội dung thì khác nhau, ví du, nóng như lửa – *as hot as fire* trong tiếng Việt dùng để chỉ tính tình, nhưng trong tiếng Anh lại dùng để nói về nhiệt độ.

Tóm lại, thành ngữ với vai trò là một đơn vị của ngôn ngữ, một chỉnh thể về cấu trúc- ngữ nghĩa. Chỉnh thể này mang tất cả những tính chất, màu sắc về tư duy văn hóa, và dân tộc. Với những tính chất đó, một sự quan tâm nghiên cứu đúng mức thành ngữ sẽ đưa đến những kết quả khả quan trong quá trình học và giảng dạy tiếng, đặc biệt là đối với một ngôn ngữ mang nặng tính thành ngữ như tiếng Anh.

Phạm Gia Đoàn - Thạc sĩ , Phó Giám Đốc Trung Tâm Ngoại Ngữ